

**1. Thông tin về giảng viên:**

**\*Họ và tên: Ngô Xuân Sao**

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Việt Nam học - Du lịch, Khoa KHXH

Địa chỉ liên hệ: Phòng nhà A5, khoa KHXH, ĐH Hồng Đức

Điện thoại: 090 623 6162; email: [ngoxuansao@hdu.edu.vn](mailto:ngoxuansao@hdu.edu.vn)

**\* Thông tin về 1 - 2 giảng viên có thể giảng dạy được HP này:**

1. *Họ và tên: Đào Thanh Thủy*

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Trưởng bộ môn; Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Việt Nam học - Du lịch, Khoa KHXH

Địa chỉ liên hệ: Phòng nhà A5, khoa KHXH, ĐH Hồng Đức

Điện thoại: 0912 715082; email: [daothanhthuy@hdu.edu.vn](mailto:daothanhthuy@hdu.edu.vn)

2. *Nguyễn Thị Việt Hưng*

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên; Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Việt Nam học - Du lịch, Khoa KHXH

Địa chỉ liên hệ: Phòng nhà A5, khoa KHXH, ĐH Hồng Đức

Điện thoại: 090 473 3858; email: [nguyenthiviethung@hdu.edu.vn](mailto:nguyenthiviethung@hdu.edu.vn)

**2. Thông tin chung về môn học**

Tên ngành/khoá đào tạo: ĐH Du lịch

Tên môn học: **Văn hóa Du lịch**

Số tín chỉ: 02

Mã môn học: 127.072

Học kì: 3

Môn học: - Bắt buộc:  - Tự chọn:

Các môn học tiên quyết: Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nhập môn khoa học Du lịch

Các môn học kế tiếp: Du lịch văn hóa

Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 18 + Làm bài tập trên lớp:

+ Thảo luận: 18 + Thực hành, thực tập: 6

+ Hoạt động theo nhóm: 0 + Tự học: 90

Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Việt Nam học - Du lịch, Khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

**3. Nội dung môn học:**

Nội dung của học phần Văn hóa du lịch bao gồm: Tổng quan về văn hóa du lịch, văn hóa của doanh nghiệp du lịch, văn hóa của khách du lịch, văn hóa du lịch trong phát triển du lịch ở Việt Nam.

**4. Mục tiêu học phần:**

Mục tiêu	Mô tả	CDR chương trình ĐT
<b>I.</b>	Kiến thức cơ bản về văn hóa du lịch	
<b>I.1</b>	Cung cấp kiến thức về văn hóa; văn hóa du lịch; mối quan hệ giữa văn hóa và du lịch; văn hóa du lịch và du lịch văn hóa	PO4,PO5.
<b>I.2</b>	Có hiểu biết cơ bản về kiến thức văn hoá du lịch và việc vận	PO4,PO5,PO6

	dụng các kiến thức đó trong hoạt động kinh doanh lữ hành, khách sạn, dịch vụ, khai thác tài nguyên nhằm tạo sản phẩm du lịch nói chung, du lịch văn hoá nói riêng có sức hấp dẫn cao;	
<b>1.3</b>	Cung cấp những kiến thức về hiện trạng và xu hướng phát triển du lịch ở Việt Nam; Các phương diện biểu hiện của văn hóa du lịch trong phát triển du lịch ở Việt Nam.	PO4,PO5,PO6
<b>2.</b>	<b>Kỹ năng</b>	
<b>2.1</b>	Sinh viên hình thành kỹ năng tư duy theo hệ thống	PO6,PO7
<b>2.2</b>	Kĩ năng viết báo cáo, viết bài luận; phản biện vấn đề	PO6,PO7
<b>2.3</b>	Kĩ năng tự học, tự nghiên cứu, làm việc nhóm, phối hợp giải quyết vấn đề; nâng cao tính sáng tạo, cách làm việc khoa học.	PO6
<b>3.</b>	<b>Thái độ</b>	
<b>3.1</b>	Biết tôn trọng các quy luật tự nhiên, quy luật phát triển KT, có ý thức trách nhiệm công dân đối với sự phát triển KTXH của đất nước; ý thức bảo vệ tài nguyên, môi trường trong quá trình phát triển kinh tế.	PO8
<b>3.2</b>	Bình tĩnh, tự tin, chăm chỉ, kỷ luật, nghiêm túc trong công việc; có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ.	PO6,PO7.
<b>3.3</b>	Rèn luyện phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành tốt các trách nhiệm công dân; hình thành ý thức vươn lên trở thành nhà quản trị du lịch giỏi	PO8.

### 5. Chuẩn đầu ra môn học:

TT	Mô tả	Mục tiêu	CĐR chương trình ĐT
<b>A</b>	<b>Kiến thức:</b>		
<b>A1</b>	Hiểu biết được khái niệm văn hóa, văn hóa du lịch, mối quan hệ giữa du lịch và văn hóa, chức năng, các yếu tố cấu thành, vai trò của văn hoá du lịch	1.1	PLO4,PLO5
<b>A.2</b>	Phân loại khách du lịch, những biểu hiện chủ yếu của khách du lịch, văn hóa của các thị trường khách du lịch	1.1;1.2	PLO4,PLO5
<b>A.3</b>	Phân tích đặc trưng, các nhân tố tác động đến văn hóa doanh nghiệp du lịch, các yếu tố cơ bản cấu thành văn hóa doanh nghiệp du lịch.	1.2	PLO4,PLO5
<b>B</b>	<b>Kỹ năng</b>		
<b>B.1</b>	Tư duy theo hệ thống, có khả năng tự học, tự nghiên cứu, làm việc độc lập, làm việc nhóm, vận dụng thực tế	2.3	PLO6,PLO7
<b>B.2</b>	Kĩ năng viết báo cáo, viết bài luận; phản biện vấn đề	2.2	PLO7,PLO6
<b>B.3</b>	Kĩ năng tự học, tự nghiên cứu, làm việc nhóm, phối hợp giải quyết vấn đề; nâng cao tính sáng tạo, cách làm việc khoa học.	2.1	PLO7,PLO12PLO13
<b>C</b>	<b>Thái độ</b>		
<b>C.1</b>	Rèn luyện phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành tốt các trách nhiệm công dân	3.1	PLO1,PLO13
<b>C.2</b>	Hình thành ý thức phấn đấu vươn lên trở thành nhà	3.2	PLO12,PLO13

	quản trị du lịch giỏi
--	-----------------------

## 6. Nội dung chi tiết học phần:

### Bài I: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ VĂN HÓA VÀ DU LỊCH (5-3-1)

#### A. Lí thuyết

##### 1. Đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của Văn hóa Du lịch

- 1.1. Đối tượng của văn hóa du lịch
- 1.2 Mục tiêu, nhiệm vụ của văn hóa du lịch
- 1.3 Phương pháp nghiên cứu của văn hóa du lịch

##### 2. Các khái niệm cơ bản có liên quan

- 2.1 Khái niệm văn hóa
- 2.2 Khái niệm du lịch
- 2.3 Khái niệm Du lịch văn hóa và Văn hóa du lịch
  - 2.3.1 Du lịch văn hóa
  - 2.3.2 Văn hóa du lịch
  - 2.3.3. Mối quan hệ giữa văn hóa và du lịch
  - 2.3.4 Về việc nghiên cứu và phát triển du lịch ở Việt Nam

##### 3. Các yếu tố cấu thành văn hóa du lịch

- 3.1 Nguồn nhân lực du lịch
- 3.2 Yếu tố cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch
- 3.3 Liên kết, phối hợp trong hoạt động du lịch
- 3.4 Văn hóa truyền thống
- 3.5 Văn hóa hiện đại

#### B. Thực hành, thảo luận

- So sánh sự giống và khác nhau giữa VHDL và DLVH?
- Vai trò của con người (nguồn nhân lực) trong hoạt động du lịch
- Vai trò của yếu tố văn hóa truyền thống trong hoạt động du lịch
- Ảnh hưởng của yếu tố thời đại trong hoạt động du lịch
- Thực trạng văn hóa du lịch ở Việt Nam và Thanh Hóa

#### C. Tự học, tự nghiên cứu

Nghiên cứu các nội dung liên quan đến nội dung bài học

### Bài II: VĂN HÓA DU LỊCH TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở VIỆT NAM (6-8-1)

#### A. Lí thuyết

1. Vị thế Địa – văn hóa Việt Nam
2. Con người Việt Nam
3. Tài nguyên du lịch ở Việt Nam
4. Văn hóa trong đào tạo nguồn nhân lực
5. Văn hóa du lịch trong quy hoạch, đầu tư, xây dựng điểm, tuyến du lịch
6. Văn hóa du lịch trong xây dựng sản phẩm du lịch
7. Văn hóa du lịch trong hợp tác trong nước và quốc tế về du lịch
8. Văn hóa du lịch trong công tác quản lý nhà nước về du lịch.

#### B. Thực hành, thảo luận

- Vai trò của thiên nhiên và môi trường sinh thái trong hoạt động du lịch
- Biển – một lợi thế lớn của Việt Nam trong hoạt động du lịch
- Hang động – địa hình ở Việt Nam trong hoạt động du lịch
- Phân tích đặc điểm nguồn nhân lực du lịch ở Việt Nam
- Những biểu hiện của Văn hóa du lịch trong xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương
- Ý nghĩa của các sản phẩm văn hóa, sản phẩm du lịch và sản phẩm du đặc trưng của địa phương
- Các nội dung xây dựng Văn hóa du lịch trong các mối quan hệ giữa các đối tác trong kinh doanh du lịch
- Các nguyên tắc và nội dung của Văn hóa du lịch trong công tác quản lý du lịch

### **C. Tự học, tự nghiên cứu**

- Văn hóa tộc người với hoạt động du lịch
- Các nền văn hóa cổ góp phần làm nên giá trị phát triển văn hóa du lịch
- Các loại hình làng xã Việt Nam góp phần phát triển du lịch
- Lễ hội dân gian và vai trò của lễ hội dân gian trong hoạt động du lịch
- Phật giáo và vai trò của Phật giáo trong hoạt động du lịch ở Việt Nam
- Nghệ thuật truyền thống Việt Nam
- Một số loại hình nghệ thuật truyền thống Việt Nam phát triển du lịch
- Văn hóa ẩm thực Việt Nam trong hoạt động du lịch.

## **Bài III: VĂN HÓA DU LỊCH TRONG KINH DOANH DU LỊCH Ở VIỆT NAM (5-8-2)**

### **A. Lý thuyết**

1. Văn hóa du lịch trong kinh doanh lữ hành
  - 1.1 Biểu hiện của Văn hóa Du lịch trong kinh doanh lữ hành
  - 1.2 Xây dựng Văn hóa du lịch trong các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành
2. Văn hóa du lịch trong kinh doanh lưu trú du lịch
  - 2.1 Các loại hình lưu trú du lịch
  - 2.2 Xây dựng Văn hóa Du lịch trong kinh doanh lưu trú du lịch
3. Văn hóa du lịch trong kinh doanh vận chuyển du khách
  - 3.1 Các loại hình vận chuyển khách du lịch
  - 3.2 Đặc điểm của phương tiện vận chuyển khách du lịch
  - 3.3 Xây dựng Văn hóa du lịch trong kinh doanh vận chuyển khách du lịch
4. Văn hóa du lịch trong dịch vụ bổ sung trong hoạt động du lịch
  - 4.1 Đặc điểm của dịch vụ du lịch
  - 4.2 Các loại hình dịch vụ bổ sung
  - 4.3 Xây dựng Văn hóa Du lịch trong dịch vụ bổ sung
5. Văn hóa du lịch trong các đối tượng du khách
  - 5.1 Văn hóa Du lịch trong đối tượng du khách là gì?
  - 5.2 Những biểu hiện của Văn hóa Du lịch trong đối tượng du khách
  - 5.3 Xây dựng Văn hóa Du lịch trong đối tượng du khách

### **B. Thực hành, thảo luận**

- Những đặc thù trong kinh doanh du lịch ở Việt Nam
- "Đại sứ văn hóa", "Đại sứ hình ảnh" của du lịch Việt Nam nên là gì?
- Xây dựng "Đại sứ văn hóa", "Đại sứ hình ảnh" của du lịch Thanh Hóa?
- Vai trò và vị trí của giao tiếp ứng xử trong hoạt động du lịch
- Làm thế nào để tạo dựng ấn tượng ban đầu tốt đẹp
- Trình bày các bước xử lý khi khách phàn nàn và chê bai ?

### **C. Tự học, tự nghiên cứu**

- Tìm hiểu nghiên cứu các nội dung liên quan đến bài học
- Giao tiếp ứng xử của người Việt
- Giao tiếp ứng xử trong hoạt động du lịch
- Phân biệt hai khái niệm giao tiếp và ứng xử

## **Bài IV: ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA DU LỊCH Ở VIỆT NAM (2-3)**

### **A. Lý thuyết**

1. Quan hệ biện chứng giữa Văn hóa và Du lịch
2. Giải pháp xây dựng Văn hóa Du lịch trong hoạt động kinh doanh du lịch ở Việt Nam

### **B. Thực hành, thảo luận**

- Triết lý kinh doanh là gì?
- Những Slogan trong kinh doanh của các doanh nghiệp du lịch mang nội hàm gì?
- Vai trò của Văn hóa doanh nghiệp đối với các công ty du lịch ?

### **C. Tự học, tự nghiên cứu**

- Tìm hiểu trên các tài liệu, mạng Internet các nội dung liên quan đến bài học

## **7. Học liệu.**

### **7.1. Học liệu bắt buộc:**

[1]. Trần Thúy Anh (2016), *Văn hóa du lịch*, NXB Giáo dục..

### **7.2. Học liệu tham khảo:**

[1]. Dương Văn Sáu (2017), *Văn hóa du lịch*, NXB Lao động, Hà Nội.

[2]. Trần Thúy Anh (2009), *Ứng xử cổ truyền với tự nhiên và xã hội của người Việt châu thổ Bắc Bộ qua ca dao tục ngữ*, NXB Văn hóa thông tin.

[3]. Nguyễn Phạm Hùng (2017), *Văn hóa du lịch*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội.

## 8. Hình thức tổ chức dạy học

### 8.1. Lịch trình chung: (Ghi tổng số giờ cho mỗi cột)

Nội Dung	Hình thức tổ chức dạy học học phần							Tổng
	Lý thuyết	Bài tập/Thảo luận	Thực hành	Khác (điền giả, thực tế...)	Tự học, tự NC	Tư vấn của GV	KT-ĐG	
Nội dung 1: Khái quát chung về Văn hóa Du lịch	5	3	1		14		Thường xuyên	23
Nội dung 2: Văn hóa du lịch trong phát triển Du lịch ở Việt Nam	6	8	1		35		<b>Kiểm tra giữa kì</b>	50
Nội dung 3: Văn hóa Du lịch trong kinh doanh Du lịch ở Việt Nam	5	6	2		32		Thường xuyên	45
Nội dung 4: Định hướng phát triển Du lịch ở Việt Nam	2	3	0		9		Thường xuyên	14
	<b>18</b>	<b>20</b>	<b>4</b>		<b>90</b>			<b>132</b>

## 8.2. Lịch trình cụ thể cho từng nội dung:

### Nội dung 1: Những vấn đề chung về Văn hóa và Văn hóa Du lịch

Hình thức TCDH	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐRHP
Lí thuyết	3 tiết theo TKB	- Đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của Văn hóa Du lịch - Các khái niệm cơ bản có liên quan	-Kiến thức: + Hiểu và trình bày được vai trò văn hóa trong hoạt động du lịch ; + Phân tích, so sánh được những tương đồng, khác biệt giữa các khái niệm -Thái độ: Nghiêm túc, kỉ luật.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr.1-134); Đọc HLTK 2 (tr1 - 90) - Đọc thêm HLTK[2]	PLO2, 3
Thảo luận	2 tiết Theo TKB	- So sánh sự giống và khác nhau giữa VHDL và DLVH? - Vai trò của văn hóa trong hoạt động du lịch - Vai trò của con người (nguồn nhân lực) trong hoạt động du lịch	- Kiến thức: + SV biết chọn lọc, sắp xếp, phân tích được các khái niệm + Có thể xác định, đề xuất định hướng và giải pháp đào tạo nguồn nhân lực du lịch ở Việt Nam ; - Kỹ năng: trình bày báo cáo, làm việc nhóm, phản biện vấn đề; - Thái độ: bình tĩnh, tự tin, chủ động; đoàn kết làm việc.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr.1-134); Đọc HLTK 2 (tr1 - 90) - Đọc thêm HLTK[2]	PLO 1,2 PLO 5, 6
Tự học	9 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Chuẩn bị nội dung học tiết lí thuyết, thảo luận và thực hành; - Đọc thêm: Văn hóa, Du lịch Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa - Chuẩn bị câu hỏi cuối bài	- Kiến thức: mở rộng kiến thức về vấn đề Hội nhập của Du lịch Việt Nam - Kỹ năng: tự học, tự nghiên cứu, liên hệ thực tế. - Thái độ: Chủ động, chăm chỉ, độc lập.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr.1-134); Đọc HLTK 2 (tr1 - 90) - Đọc thêm HLTK[2] - Tra cứu các thông tin trên Internet	PLO 1, 2, PLO 5,6,
KT ĐG	<i>Thường xuyên</i>	- Phát vấn, vấn đáp trên lớp - Kiểm tra phần vở tự học - Bài thực hành; bài thảo luận nhóm	- Kiến thức: nắm vững kiến thức đã học - Kỹ năng: trình bày, phản biện, tư duy lãnh thổ - Thái độ: nghiêm túc, kỉ luật, chăm chỉ, cần cù.	Ôn tập nội dung đã học ở các tiết lí thuyết, thảo luận, thực hành	PLO 2, 3, PLO 17
Tư vấn	Trên lớp	- <i>Hướng dẫn cách sử dụng ĐCCTHP</i> - <i>Nêu rõ chính sách của học phần</i> - <i>Cách tìm tài liệu, đọc tài liệu trên thư viện và trên internet</i>			

**Nội dung 1: Những vấn đề chung về Văn hóa và Văn hóa Du lịch (tiếp)**

<b>Hình thức TCDH</b>	<b>Thời gian, địa điểm</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Mục tiêu cụ thể</b>	<b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>	<b>CDRHP</b>
Lí thuyết	2 tiết Theo TKB	- Các yếu tố cấu thành văn hóa du lịch	-Kiến thức: + Nguồn nhân lực du lịch + Yếu tố cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch + Liên kết, phối hợp trong hoạt động du lịch + Văn hóa truyền thống + Văn hóa hiện đại -Thái độ: Nghiêm túc, kỉ luật, chăm chỉ	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr.1-134); HLTK 2 (tr1 - 90) -Đọc thêm HLTK[2]	PLO5,6 PLO7
Thảo luận nhóm	1 tiết Theo TKB	SV thảo luận các nội dung: - Vai trò của yếu tố văn hóa truyền thống trong hoạt động du lịch - Ảnh hưởng của yếu tố thời đại trong hoạt động du lịch	- Kiến thức: + SV hiểu và nắm vững đặc điểm sản xuất và phân bố của các loại cây trồng ở Việt Nam + Phân tích, so sánh được những thuận lợi và khó khăn về các điều kiện địa lí đối với sự phát triển các loại cây trồng; + Hiểu và nắm vững định hướng phát triển ngành trồng trọt trong xu thế hội nhập; - Kỹ năng: lập kế hoạch, trình bày, báo cáo, phân biện. - Thái độ: chủ động, đoàn kết.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB [1] (tr.198-211); HLTK 2 (tr 86 – tr96) - Sử dụng HLTK [5] - Đọc thêm HLTK[3] -Tham khảo số liệu TK tại [6.1]	PLO5,6 PLO7
	1 tiết thực hành	Khảo sát thực trạng của Văn hóa du lịch ở Việt Nam			
Tự học	9 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Đọc trước tài liệu theo yêu cầu; chuẩn bị nội dung học tiết lí thuyết; thảo luận - Tự học theo nội dung	- Kiến thức: Mở rộng kiến thức về VHDL - Kỹ năng: tự học, tự nghiên cứu. - Thái độ: Chủ động, chăm chỉ.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB [1] (tr.198-211); HLTK 2 (tr 86 – tr96) - Vở tự học	PLO5,6 PLO10
KT - ĐG	<i>Thường xuyên</i>	- Phát vấn, hỏi đáp các nội dung đã học - Kiểm tra vở bài tập - Bài thảo luận	- Kiến thức: ghi nhớ, hiểu, nắm vững kiến thức đã học; - Kỹ năng: trình bày, vận dụng thực tế; - Thái độ: chăm chỉ, chủ động,	- Ôn tập nội dung đã học	PLO5,6 PLO7
Tư vấn	Tư vấn phương pháp thảo luận nhóm, cách trình bày, viết báo cáo vấn đề thảo luận				



**Nội dung 1: Những vấn đề chung về Văn hóa và Văn hóa Du lịch (Tiếp)**

<b>Hình thức TCDH</b>	<b>Thời gian, địa điểm</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Mục tiêu cụ thể</b>	<b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>	<b>CĐRHP</b>
Lí thuyết	2 tiết Theo TKB	Các yếu tố cấu thành VHDL	- Kiến thức: SV hiểu và trình bày được các yếu tố cấu thành Văn hóa du lịch: nhân lực, CSVC hạ tầng, văn hóa truyền thống, xu thế hiện đại ...	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr1-90) - Sử dụng HLTK [1,2]	PLO5,6 PLO7
Thảo luận nhóm	1 tiết Theo TKB	- So sánh sự giống và khác nhau giữa VHDL và DLVH? - Thực trạng văn hóa du lịch ở Việt Nam và Thanh Hóa	SV có thể so sánh, đánh giá được sự khác nhau giữa VHDL và DLVH - Đánh giá được thực trạng của du lịch và VHDL ở Việt Nam và Thanh Hóa	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr173-183) - Sử dụng HLTK [1,2]	PLO5,6 PLO7
Khác:					
Tự học	6 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Chuẩn bị nội dung học tiết thảo luận và thực hành; - Tự học: Một số loại hình du lịch trên địa bàn Thanh Hóa. - Làm bài tập cuối bài	- Ghi nhớ kiến thức, tính toán, xử lý số liệu, tài liệu - Rèn luyện kỹ năng phân tích, so sánh; kỹ năng tự học, tự nghiên cứu	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB [1] (tr173-183) - Sử dụng HLTK 2 - Vở tự học	PLO5,6 PLO13
KT ĐG	<i>Thường xuyên</i>	-Phát vấn, hỏi đáp trên lớp - Bài thảo luận - Vở tự học	- Ghi nhớ, hiểu và tổng hợp kiến thức đã học; Thái độ: chủ động, chăm chỉ, tích cực	- Ôn tập nội dung đã học - Vở tự học	PLO5,6 PLO12,
Tư vấn	Giải đáp thắc mắc nội dung tuần				

**Nội dung 2: Văn hóa Du lịch trong phát triển Du lịch ở Việt Nam**

<b>Hình thức TCD H</b>	<b>Thời gian, địa điểm</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Mục tiêu cụ thể</b>	<b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>	<b>CDR HP</b>
Lí thuyết	3 tiết Theo TKB	1. Vị thế Địa – văn hóa Việt Nam 2. Con người Việt Nam 3. Tài nguyên du lịch ở Việt Nam	- Kiến thức: +SV hiểu và nắm vững vai trò môi trường tự nhiên, con người trong hoạt động du lịch . - Kỹ năng: phân tích, đánh giá - Thái độ: nghiêm túc, chủ động.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc, Nghiên cứu HLBB [1] (tr 139-211); - Nghiên cứu HLTK 2 (tr 97-101) -Tra cứu thông tin trên Internet	PLO4,6 PLO7
Thảo luận nhóm	3 tiết Theo TKB	SV thảo luận: -Vai trò của thiên nhiên và môi trường sinh thái; Biển – một lợi thế lớn của Việt Nam; Hang động – địa hình ở Việt Nam; Những biểu hiện của Văn hóa du lịch trong xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương	- Kiến thức: Nắm vững các dạng địa hình Việt Nam trong hoạt động du lịch -Kỹ năng: trình bày, báo cáo, phân tích, so sánh - Thái độ: đoàn kết, chủ động, chăm chỉ	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc, Nghiên cứu HLBB [1] (tr 139-211); - Nghiên cứu HLTK 2 (tr 97-101) -Tra cứu thông tin trên Internet	PLO3 PLO 4 PLO5,7
Tự học	7 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Đọc trước tài liệu theo yêu cầu; chuẩn bị nội dung học tiết lí thuyết; thảo luận - Tự học: - Chuẩn bị câu hỏi cuối bài	- Kiến thức: Hiểu và cập nhật tác động của xu thế hội nhập đến ngành chăn nuôi Việt Nam -Kỹ năng: tự học, tự nghiên cứu, - Thái độ: chăm chỉ, chủ động	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc, Nghiên cứu HLBB [1] (tr 139-211); - Nghiên cứu HLTK 2 (tr 97-101) -Tra cứu thông tin trên Internet	PLO3 PLO 4 PLO5,7
KT – ĐG	<i>Thường xuyên</i>	- Kết quả bài thảo luận nhóm - Phát vấn, hỏi đáp các nội dung đã học - Kiểm tra vở tự học	- Kiến thức: Hệ thống hóa kiến thức, ghi nhớ, hiểu, phân tích, tổng hợp kiến thức đã học -Kỹ năng: Trình bày, viết báo cáo. - Thái độ: Bình tĩnh, tự tin, chăm chỉ.	Ôn tập nội dung đã học	PLO3 PLO 4 PLO5,7
Tư vấn	Trên lớp	Giải đáp thắc mắc nội dung tuần 3 Phương pháp tự học ở nhà và thư viện			

**Nội dung 2: Văn hóa Du lịch trong phát triển Du lịch ở Việt Nam (tiếp)**

Hình thức TCDH	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐR HP
Lí thuyết	3 tiết Theo TKB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- VHDL trong quy hoạch, đầu tư, xây dựng điểm, tuyến du lịch</li> <li>- Văn hóa du lịch trong xây dựng sản phẩm du lịch</li> <li>- VHDL trong hợp tác trong nước và quốc tế về du lịch</li> <li>- VHDL trong công tác QLNN về du lịch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức: Hiểu và nắm vững được vai trò quan trọng của Nhà nước trong quy hoạch, quản lí du lịch; Sự hợp tác trong và ngoài nước trong phát triển du lịch.</li> <li>- Kỹ năng: Phân tích, so sánh, tổng hợp, liên hệ thực tế</li> <li>- Thái độ: nghiêm túc, kỉ luật.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu ĐCCTHP</li> <li>- Đọc HLBB (tr139-211); HLTK [2] (tr182-190)</li> <li>- Sử dụng HLTK [2]</li> </ul>	PLO4 PLO 5 PLO7
Thảo luận	5 tiết Theo TKB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương</li> <li>- Liên hệ với việc xây dựng các sản phẩm du lịch ở Thanh Hóa ;</li> <li>- Các nguyên tắc và nội dung của VHDL trong công tác quản lý du lịch</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức: đặc điểm nguồn nhân lực du lịch ở Việt Nam; Những biểu hiện của Văn hóa du lịch trong xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương</li> <li>Ý nghĩa của các sản phẩm văn hóa, sản phẩm du lịch và sản phẩm du đặc trưng của địa phương</li> <li>- Kỹ năng: Vận dụng thực tế; -Thái độ: chủ động, đoàn kết, tự tin.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu ĐCCTHP</li> <li>- Đọc HLBB (tr139-211); HLTK [2] (tr182-190)</li> <li>- Sử dụng HLTK [2]</li> </ul>	PLO4 PLO 5 PLO7
Thực hành	1 tiết	Khảo sát 1 địa điểm phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng ở Thanh Hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm rõ hơn sản phẩm đặc trưng của địa phương, từ đó có ý thức tìm kiếm sự khác biệt trong xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- SV chuẩn bị máy ảnh, máy ghi âm, sổ sách ghi chép</li> </ul>	
Tự học	6 giờ (TV hoặc ở nhà)	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đọc trước tài liệu theo yêu cầu; chuẩn bị nội dung học tiết LT,TL</li> <li>-Đọc thêm: - Chuẩn bị bài thuyết trình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức: Mở rộng kiến thức về xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù địa phương để vận dụng vào thực tế.</li> <li>-Kỹ năng: tự học, tự nghiên cứu, vận dụng thực tế.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Nghiên cứu ĐCCTHP</li> <li>- Đọc HLBB (tr139-211); HLTK [2] (tr182-190)</li> <li>- Sử dụng HLTK [2]</li> </ul>	PLO4 PLO 5 PLO7 PLO13
KT-DG	<i>Thường xuyên</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát vấn, hỏi đáp trên lớp</li> <li>- Bài thảo luận</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức: Ghi nhớ, tổng hợp kiến thức đã học;</li> <li>- Kỹ năng: Phân tích, tổng hợp, so sánh, vận dụng thực tế, thuyết trình</li> </ul>	Ôn tập nội dung đã học	

Tư vấn		Giải đáp thắc mắc nội dung tuần 4 Tư vấn làm bài tập tự luận, bài trắc nghiệm	
--------	--	--	--

**Nội dung 2: Văn hóa Du lịch trong phát triển Du lịch ở Việt Nam (tiếp)**

Hình thức TCDH	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐRH P
Lí thuyết	2 tiết Theo TKB	- Văn hóa du lịch trong hợp tác trong nước và quốc tế về du lịch - Văn hóa du lịch trong công tác quản lý nhà nước về du lịch.	- Kiến thức:	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr261-268); HLTK [1] (tr167-177)	PLO 3,4, PLO 5
Thảo luận nhóm	2 tiết Theo TKB	- Các nội dung xây dựng Văn hóa du lịch trong các mối quan hệ giữa các đối tác trong kinh doanh du lịch - Các nguyên tắc và nội dung của Văn hóa du lịch trong công tác quản lý du lịch	- Kiến thức: Hiểu được vai trò của đối tác trong kinh doanh du lịch - Kỹ năng: trình bày, báo cáo, phản biện,... - Thái độ: chủ động, kế hoạch, nghiêm túc.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB [1] (tr261-268); HLTK [2] (tr167-177)	PLO6,7 PLO10 PLO11
Thực hành	1 tiết Theo TKB	Thực hành đọc bản đồ Thương Mại tại HLTK [5](tr24)	- Hiểu và trình bày được	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB [1] (tr261-268); HLTK [2] (tr167-177)	PLO3 PLO7
Tự học	8 h	- Chuẩn bị nội dung học tiết lí thuyết, thảo luận, thực hành; - Làm bài tập ở cuối bài	- SV ghi nhớ nội dung đã học. -Kĩ năng: Rèn luyện phương pháp tổng hợp kiến thức và liên hệ thực tế. - Tự học tự nghiên cứu	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr261-268); HLTK 1,2 (tr167-177)	PLO3 PLO7
KT – ĐG	<i>Bài tập cá nhân</i>	Làm bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận nội dung 8-nd11 (30 phút)	- Tổng hợp kiến thức đã học. - Rèn luyện kỹ năng phân tích, so sánh, đánh giá vấn đề nghiên cứu.	Ôn tập các nội dung đã học từ nd8-nd11	PLO3 PLO7

Tư vấn	- Tư vấn chuẩn bị đề cương ôn tập - Giải đáp thắc mắc về nội dung 11
--------	---

**Nội dung 2: Văn hóa Du lịch trong phát triển Du lịch ở Việt Nam (tiếp)**

Hình thức TCDH	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	CDRHP
Lí thuyết	2 tiết Theo TKB	- Vai trò của du lịch trong nền kinh tế và đời sống xã hội - Điều kiện phát triển du lịch ở Việt Nam	- Kiến thức: Du lịch là ngành kinh tế dịch vụ đem lại nguồn thu nhập lớn cho xã hội. Việt Nam có tài nguyên tự nhiên và Văn hóa đa dạng phong phú để phát triển ngành công nghiệp không khói này. - Kỹ năng: Phân tích, tổng hợp. - Thái độ: nghiêm túc, kỉ luật.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr139-211); HLTK [2] (tr182-190) - Sử dụng HLTK [2]	PLO2,3 PLO7,
Thảo luận nhóm	1tiết Theo TKB	SV thảo luận: - Đặc điểm, tình hình phát triển và phân bố hoạt động du lịch ở Việt Nam; - Tài nguyên nhân văn (các nền văn hóa cổ, làng xã, Lễ hội dân gian, nghệ thuật truyền thống, ẩm thực trong hoạt động du lịch - Vấn đề phát triển du lịch ở Việt Nam trong xu thế hội nhập	- Kiến thức: SV nắm vững các tài nguyên văn hóa để khai thác, phát triển du lịch; - Đặc điểm tổ chức lãnh thổ du lịch và tác động của xu thế hội nhập đến phát triển du lịch ở nước ta - Kỹ năng: Phân tích, tổng hợp, so sánh, liên hệ thực tế.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr139-211); HLTK [2] (tr182-190) - Sử dụng HLTK [2]	PLO2,3 PLO 10,13
Tự học	7 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Chuẩn bị nội dung học tiết lí thuyết, thảo luận; - Tự học: + Các vùng du lịch ở Việt Nam + Định hướng và giải pháp phát triển du lịch ở Việt Nam	- Kiến thức: SV tổng hợp và ghi nhớ kiến thức -Kỹ năng: phân tích, so sánh, liên hệ thực tế - Làm việc độc lập, tự học.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr139-211); HLTK [2] (tr182-190) - Sử dụng HLTK [2]	PLO5,6 PLO7
KT ĐG	- <i>Thường xuyên</i>	-Phát vấn, hỏi đáp, trắc nghiệm -Kiểm tra vở tự học, vở bài tập	- Kiến thức: SV ghi nhớ kiến thức đã học - Kỹ năng: phân tích, so sánh, liên hệ thực tế	- Ôn tập nội dung lý thuyết và thảo luận	PLO5,6 PLO7

		- Bài tập thảo luận nhóm		- Đọc các HLTK đã giới thiệu mục 7.	
Tư vấn		- Cách làm bài kiểm tra cuối kỳ - Phương pháp ôn thi, tóm tắt nội dung trọng tâm của học phần - Giải đáp thắc mắc trong đề cương ôn tập			

### Nội dung 3: Văn hóa du lịch trong kinh doanh du lịch ở Việt Nam

Hình thức TCDH	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐRHP
Lí thuyết	2 tiết Theo TKB	1. Văn hóa du lịch trong kinh doanh lữ hành 1.1 Biểu hiện của Văn hóa Du lịch trong kinh doanh lữ hành 1.2 Xây dựng Văn hóa du lịch trong các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành	-Kiến thức: + SV hiểu rõ vai trò kinh doanh lữ hành trong hoạt động du lịch . + Đánh giá, phân tích được các biểu hiện của văn hóa du lịch trong kinh doanh lữ hành	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr217-257); HLTK [2] (tr104-109) - Sử dụng HLTK [1]	PLO5,6 PLO7 PLO10
Thảo luận nhóm	2 tiết Theo TKB	SV thảo luận: - Những đặc thù trong kinh doanh du lịch ở Việt Nam - "Đại sứ văn hóa", "Đại sứ hình ảnh" của du lịch Việt Nam nên là gì?	- Nắm vững đặc điểm, của kinh doanh lữ hành - Kỹ năng: Viết báo cáo, trình bày vấn đề - Thái độ: chủ động, đoàn kết.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr217-257); - Sử dụng HLTK [ 1, 2	PLO5,6 PLO7 PLO10
Tự học	7 giờ (Thư viện hoặc nhà)	- Đọc tài liệu, chuẩn bị nội dung tiết lí thuyết và thảo luận nhóm; - Tự học: Giao tiếp ứng xử của người Việt. - Chuẩn bị câu hỏi cuối bài tr.110 HLTK[2]	- Kiến thức: SV vận dụng để hiểu rõ nội dung bài học - Kỹ năng: Vận dụng và liên hệ thực tế; sáng tạo, phát hiện vấn đề nghiên cứu.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr217-257); - Sử dụng HLTK [ 1, 2	PLO5,6 PLO7 PLO10

KT – ĐG	Thường xuyên	-Phát vấn, hỏi đáp -Kiểm tra vở tự học -Bài thảo luận	- Kiến thức: Ghi nhớ vận dụng, kiến thức đã học; -Kỹ năng: Trình bày, tự học, tự nghiên cứu, phản biện	Ôn tập nội dung đã học	PLO5,6 PLO7 PLO10, 13
Tư vấn	Trên lớp	Giải đáp thắc mắc nội dung tuần 6 Tư vấn ôn tập thi giữa kì			

**Nội dung 3: Văn hóa du lịch trong kinh doanh du lịch (tiếp)**

<b>Hình thức TCD H</b>	<b>Thời gian, địa điểm</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Mục tiêu cụ thể</b>	<b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>	<b>CĐRHP</b>
Lý thuyết	2 tiết Theo TKB	- Văn hóa du lịch trong kinh doanh lưu trú du lịch + Các loại hình lưu trú du lịch + Xây dựng Văn hóa Du lịch trong kinh doanh lưu trú du lịch	- Kiến thức: SV hiểu và mô tả được vai trò hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch - Những biểu hiện Văn hóa du lịch trong kinh doanh lưu trú Du lịch	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr113-119); HLTK [1] (tr112-116) - Sử dụng HLTK [2]	PLO5,6 PLO7 PLO10
Thực hành	1 tiết Theo TKB	- Tìm hiểu các loại hình dịch vụ lưu trú trong du lịch ở Thanh Hóa	- Kiến thức: các loại hình dịch vụ lưu trú - Kỹ năng: nghiên cứu, tìm hiểu, quan sát, phỏng vấn, điều tra XHH - Thái độ: chủ động, nghiêm túc.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr113-119); HLTK [1] (tr112-116) - Sử dụng HLTK [2]	PLO5,6 PLO7 PLO10
Thảo luận nhóm	2 tiết Theo TKB	- SV thảo luận;; - Định hướng và giải pháp phát triển các loại hình lưu trú ở Việt Nam Xây dựng "Đại sứ văn hóa", "Đại sứ hình ảnh" của du lịch Thanh Hóa?	- Kiến thức: SV hiểu và phân tích được đặc điểm các loại hình lưu trú Du lịch - Kỹ năng: phân tích, trình bày, so sánh, vận dụng thực tế,... - Thái độ: đoàn kết, nhất trí, chủ động, tự tin	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr119-124); HLTK [1] (tr116-123) - Sử dụng HLTK [2]	PLO5,6 PLO7 PLO10
Tự học	9 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Giao tiếp ứng xử trong hoạt động du lịch - Phân biệt hai khái niệm giao tiếp và ứng xử	- Kiến thức: - Kỹ năng: tự học, tự nghiên cứu, - Thái độ: chăm chỉ, cần cù.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr113-124); HLTK [1] (tr112-123) - Sử dụng HLTK [2]	PLO5,6 PLO7 PLO10 PLO13
KT – ĐG	<i>Giữa kì 1 tiết</i>		- Ghi nhớ, tổng hợp kiến thức đã học - Kỹ năng phân tích, so sánh, tổng hợp. Thái độ: chăm chỉ, nghiêm túc.	Ôn tập nội dung đã học từ nội dung 1- nội dung 7	
Tư vấn		Giải đáp nội dung tuần 7			



**Nội dung 3: Văn hóa du lịch trong kinh doanh du lịch (tiếp)**

<b>Hình thức TCD H</b>	<b>Thời gian, địa điểm</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Mục tiêu cụ thể</b>	<b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>	<b>CDRH P</b>
Lý thuyết	2 tiết Theo TKB	- Văn hóa du lịch trong kinh doanh lữ hành	- Kiến thức: SV hiểu và mô tả được vai trò của VHDL trong kinh doanh Lữ hành - Kỹ năng: Phân tích, cắt nghĩa, lý giải các bước xây dựng văn hóa du lịch trong kinh doanh Lữ hành	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr1217- 27); HLTK [1] (tr112-116) - Sử dụng HLTK [2] -	PLO5,6 PLO7 PLO10
Thực hành	1 tiết Theo TKB	- Vận dụng VHDL trong Thiết kế 1 tour du lịch cụ thể	- Kiến thức: Thế nào là xây dựng tour VHDL trong kinh doanh Lữ hành - Kỹ năng: phân tích, tổng hợp - Thái độ: chủ động, nghiêm túc.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr1217- 27); HLTK [1] (tr112-116) - Sử dụng HLTK [2]	PLO5,6 PLO7 PLO10
Thảo luận nhóm	2 tiết Theo TKB	- SV thảo luận: - Những biểu hiện của VHDL trong kinh doanh Lữ hành; - Những đặc thù trong kinh doanh du lịch ở Việt Nam	- Kiến thức: - Kỹ năng: phân tích, trình bày, so sánh, vận dụng thực tế,... - Thái độ: đoàn kết, nhất trí, chủ động, tự tin	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr1217- 27); HLTK [1] (tr112-116) - Sử dụng HLTK [2]	PLO5,6 PLO7 PLO10
Tự học	9 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Chuẩn bị nội dung học tiết lí thuyết, thảo luận và thực hành; - Đọc thêm:	- Kiến thức: - Kỹ năng: tự học, tự nghiên cứu, - Thái độ: chăm chỉ, cần cù.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr1217- 27); HLTK [1] (tr112-116) - Sử dụng HLTK [2] -Tham khảo số liệu TK tại [6.1]	PLO5,6 PLO7 PLO10 PLO13
KT – ĐG	<i>Giữa kì</i>	Làm bài thi trắc nghiệm hoặc thi tự luận theo nội dung đã học từ nd1-nd7.	- Ghi nhớ, tổng hợp kiến thức đã học - Kỹ năng: Thái độ: chăm chỉ, nghiêm túc.	Ôn tập nội dung đã học từ nội dung 1- nội dung 7	
Tư vấn		Giải đáp nội dung tuần 7			

**Nội dung 3: Văn hóa du lịch trong kinh doanh du lịch (tiếp)**

<b>Hình thức TCDH</b>	<b>Thời gian, địa điểm</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Mục tiêu cụ thể</b>	<b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>	<b>CĐRHP</b>
Lí thuyết		Văn hóa du lịch trong kinh doanh vận chuyển du khách	Các loại hình vận chuyển khách du lịch Đặc điểm của phương tiện vận chuyển khách du lịch Xây dựng Văn hóa du lịch trong kinh doanh vận chuyển khách du lịch	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr 217-257); HLTK [2] (tr126-145) - Sử dụng Internet tra cứu tư liệu	C2,C3 C10
Thảo luận nhóm	2 tiết Theo TKB	SV thảo luận: - Vai trò và vị trí của giao tiếp ứng xử trong hoạt động du lịch - Làm thế nào để tạo dựng ấn tượng ban đầu tốt đẹp - Trình bày các bước xử lý khi khách phàn nàn và chê bai ?	- SV hiểu được vai trò của giao tiếp trong hoạt động du lịch . - Biết học hỏi, điều chỉnh bản thân để hoạt động giao tiếp tốt hơn trong học tập và hoạt động Du lịch - Kỹ năng phân tích, đánh giá, vận dụng kiến thức.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr 217-257); HLTK [2] (tr126-145) - Sử dụng Internet tra cứu tư liệu	C3,4,6 C7,8,9, 10
Tự học	8 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Chuẩn bị nội dung học tiết thảo luận và thực hành; - Đọc thêm: Giao tiếp ứng xử trong hoạt động du lịch - Làm câu hỏi ôn tập cuối bài	- Kiến thức: hệ thống hóa kiến thức; - Kỹ năng: nghiên cứu, phân tích, lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong du lịch Kỹ năng: Tự học, tự nghiên cứu.	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr 217-257); HLTK [2] (tr126-145) - Sử dụng Internet tra cứu tư liệu	C2,C13 C9,C10, C16
KT - ĐG	<i>Thường xuyên</i>	- Bài thực hành - Bài thảo luận nhóm	- Kỹ năng: trình bày, báo cáo; phản biện vấn đề - Thái độ: tích cực, chủ động, chăm chỉ	- Ôn tập phần lý thuyết và thảo luận. - Làm bài tập tự học ở nhà;	C2,C13 C9,C10, C16
Tư vấn		Giải đáp thắc mắc nội dung tuần 8 - Tư vấn đăng kí và làm bài tập tiểu luận thay thế bài thi cuối kì			

**Nội dung 4: Định hướng phát triển văn hóa du lịch ở Việt Nam**

<b>Hình thức TCDH</b>	<b>Thời gian, địa điểm</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Mục tiêu cụ thể</b>	<b>Yêu cầu SV chuẩn bị</b>	<b>CDRH P</b>
Lí thuyết	2 tiết Theo TKB	- Định hướng phát triển du lịch bền vững ở Việt Nam - Giải pháp xây dựng VHDL trong hoạt động kinh doanh du lịch ở Việt Nam	SV hiểu và trình bày được ý nghĩa văn hóa và mối quan hệ biện chứng giữa văn hóa và phát triển du lịch. Đưa ra được một số giải pháp định hướng cho văn hóa du lịch ở Việt Nam	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr 264-307) - Sử dụng HLTK 1,2	PLO5,6 PLO7 PLO10
Thảo luận nhóm	4 tiết Theo TKB	SV Thảo luận: - Triết lý kinh doanh là gì? - Những Slogan trong kinh doanh của các doanh nghiệp du lịch Việt Nam - Slogan Du lịch Việt Nam qua các thời kỳ và Slogan Du lịch Thanh Hóa.	-Kiến thức: SV hiểu, phân tích, đánh giá, so sánh được vai trò Slogan trong quảng bá du lịch và văn hóa du lịch trong kinh doanh du lịch . -Kĩ năng: trình bày, báo cáo, thuyết trình, phản biện vấn đề -Thái độ: chủ động, bình tĩnh, tự tin, đoàn kết.	- Nghiên cứu - Đọc HLBB (tr 264-307) - Đọc HLBB [1] - Sử dụng HLTK 1,2	PLO5,6 PLO7 PLO10
Tự học	7 giờ (Thư viện hoặc ở nhà)	- Chuẩn bị nội dung học tiết thảo luận và thực hành; - Tự học: Xây dựng thương hiệu trong kinh doanh du lịch - Tìm hiểu trên các tài liệu, mạng Internet các nội dung liên quan đến bài học	- Kiến thức: SV nắm vững kiến thức đã học - Kĩ năng: Tự học, tự nghiên cứu - Thái độ: chăm chỉ, chủ động	- Nghiên cứu ĐCCTHP - Đọc HLBB (tr 264-307) - Sử dụng HLTK 1,2- Vở tự học	PLO5,6 PLO7 PLO10
KT - ĐG	<i>Thường xuyên</i>	- Phát vấn, hỏi đáp trên lớp - Bài thảo luận	- Kiến thức: Ghi nhớ, tổng hợp kiến thức đã học - Kĩ năng: Đánh giá khả năng phân tích, tổng hợp kiến thức và liên hệ thực tế.	- Ôn tập nội dung đã học - Chuẩn bị vở tự học	PLO5,6 PLO7 PLO10 PLO13
Tư vấn		Giải đáp thắc mắc toàn bộ học phần			

**Ghi chú:** Một số thuật ngữ viết tắt trong lịch trình cụ thể từng nội dung (từ nội dung 1 đến nội dung 12):

ĐCCTHP- Đề cương chi tiết học phần

CĐRHP- Chuẩn đầu ra học phần

HLTK – Học liệu tham khảo

HLBB – Tài liệu bắt buộc

SV – Sinh viên

VHDL - Văn hóa Du lịch

## **9. Chính sách đối với học phần**

- Sinh viên phải có mặt trên lớp 80% thời gian học trên lớp tiết lý thuyết và thảo luận
- Không được nghỉ các tiết học thực hành (nếu nghỉ phải học bù)
- Có học liệu tham khảo bắt buộc và đồ dùng học tập theo quy định trong từng tuần (máy tính, tài liệu tham khảo (nếu có), vở tự học, vở ghi chép trên lớp)
- Phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên/học viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- Không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị: điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.
- Các thiết bị điện tử như: máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại chỉ được thực hiện trong giờ thảo luận khi được sự cho phép của Giảng viên; tuyệt đối không dùng vào việc khác.
- Các bài tập cá nhân, bài tập thảo luận nhóm phải được viết bằng tay, không được đánh máy; tuyệt đối không được sao chép lại bài của nhau. Nếu phát hiện ra sự sao chép, sinh viên sẽ bị điểm 0.
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn trong đề cương môn học; theo quy định, sinh viên phải tự học và nghiên cứu trước bài giảng là: 2 giờ/1 tiết lý thuyết; 1 giờ/2 tiết thực hành.

## **10. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn học**

### **10.1. Kiểm tra - đánh giá giá thường xuyên: trọng số 30%**

#### **10.1.1. Hình thức và mục tiêu kiểm tra đánh giá**

- Điểm của bài đánh giá thường xuyên trọng số 30% sẽ bằng trung bình cộng của các nội dung sau: vấn đáp trên lớp, bài tập cá nhân (tự luận hoặc trắc nghiệm), bài thực hành; bài thảo luận nhóm, vở tự học,...
- Đối với điểm chuyên cần và thái độ học tập, giảng viên thực hiện chế độ thưởng cho SV đi học chuyên cần, không nghỉ học buổi nào.
- Mục tiêu: Các bài kiểm tra thường xuyên nhằm kiểm tra, đánh giá mức độ, khả năng nắm vững kiến thức và kỹ năng của học phần qua từng tuần học; hình thành ý thức chủ động học tập, tự học, tự nghiên cứu; tính kỉ luật, nghiêm túc; thái độ học tập chăm chỉ, cần cù.

#### **10.1.2. Các hình thức kiểm tra:**

**a) Vấn đáp trên lớp với thời gian 3-5 phút theo lịch trình cụ thể từng tuần; giảng viên cho điểm theo mức độ trả lời của sinh viên:**

*Tiêu chí đánh giá:*

- Điểm 0: Không trả lời được hoặc trả lời lạc đề
- Điểm 1 - 3: Hiểu chưa đúng câu hỏi, trả lời không đúng trọng tâm và kiến thức cơ bản; còn nhiều sai sót về kiến thức cơ bản.

- Điểm 4 - 6: Hiểu bài, trả lời được nội dung chính của câu hỏi nhưng vẫn còn sơ sài và còn thiếu, không trả lời được những câu hỏi mở rộng của giảng viên

- Điểm 7 - 8: Hiểu, trả lời trôi chảy và đúng phần lớn kiến thức theo yêu cầu của câu hỏi, nắm vững nội dung, có liên hệ thực tế, có thiếu sót nhưng không đáng kể.

- Điểm 9 - 10: Hiểu bài, trả lời lưu loát, trình bày chặt chẽ; có tư duy sáng tạo, biết vận dụng kiến thức hoặc giải quyết sáng tạo câu hỏi; phản ứng tốt với các câu hỏi mở rộng thêm của giảng viên.

### **b) Bài tập cá nhân: có thể thực hiện bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm.**

*Tiêu chí đánh giá đối với các bài tự luận:*

- Điểm 0: Không làm bài, hoặc sao chép bài của người khác; làm lạc đề;

- Điểm 1-3: Viết sai kiến thức cơ bản; viết lộn xộn, không có cấu trúc rõ ràng; không đáp ứng được yêu cầu cơ bản về nội dung.

- Điểm 4-6: Bài viết trình bày được những yêu cầu cơ bản của câu hỏi, tuy nhiên nội dung còn sơ sài, chưa có sự vận dụng, liên hệ; cấu trúc chưa chặt chẽ.

- Điểm 7 - 8: Bài làm có cấu trúc, bố cục tương đối chặt chẽ; giải quyết tốt nội dung theo yêu cầu của câu hỏi; có sự liên hệ, mở rộng thêm kiến thức ở mức độ khá.

- Điểm 9 - 10: Bài làm có cấu trúc, bố cục chặt chẽ; nội dung bài làm giải quyết tốt và trọn vẹn các yêu cầu của câu hỏi, có sự vận dụng, liên hệ sáng tạo. Bài viết trình bày đẹp, có mức độ tin cậy và mức độ chính xác cao.

### **c) Bài tập nhóm (BTN)**

- Nhóm có thể hiểu là 1 nhóm học theo danh sách do Phòng đào tạo lập theo sự đăng ký của sinh viên ở đầu học kỳ. Nếu nhóm học tập này quá đông, có thể chia thành một số nhóm nhỏ tương ứng với nhóm học tập của lớp. Mỗi nhóm cử ra 1 nhóm trưởng (là người có năng lực học tập và năng lực tổ chức) và 1 thư ký của nhóm (là người có năng lực học tập và chữ đẹp, có nhiệm vụ chấp bút cho BTN).

- Mục tiêu của BTN: tăng cường năng lực hoạt động độc lập; năng lực làm việc nhóm, hình thành tinh thần đoàn kết, giúp đỡ, xây dựng ý tưởng, tư duy tập trung; khả năng vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn ở mức cao hơn. Bài tập nhóm đòi hỏi phải có sự tham gia, đóng góp và phối hợp của mỗi cá nhân trong nhóm; rèn luyện kỹ năng trình bày, báo cáo, thuyết trình, phản biện các vấn đề.

- Nhiệm vụ: Nhóm trưởng căn cứ vào chủ đề đã cho được cụ thể trong nội dung từng tuần, xây dựng đề cương, phân chia nhiệm vụ cho từng thành viên, hoặc nhóm nhỏ (2-3 sinh viên). Mỗi cá nhân (hoặc nhóm nhỏ) căn cứ vào nhiệm vụ được nhóm trưởng phân công, tự lên kế hoạch, lập đề cương, thu thập tư liệu,... để hoàn thành công việc được phân công; nộp kết quả cho nhóm trưởng và thư ký theo kế hoạch của nhóm.

- Nhóm trưởng và thư ký có nhiệm vụ tổng hợp các phần của cá nhân hoặc nhóm nhỏ để hoàn thành BTN theo mẫu sau.

### **BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN BÀI TẬP NHÓM (MẪU)**

1. Tên học phần:

2. Tên nhóm : ..... lớp..... khoa.....

3. Tên của nội dung bài tập nhóm: .....

4. Danh sách, nhiệm vụ được phân công và kết quả xếp loại của từng thành viên trong nhóm:

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ được phân công	Tự xếp loại	Nhóm xếp loại	GV xếp loại
-----	-----------	-------------------------	-------------	---------------	-------------

1	Lê Văn A				
2	Nguyễn Thị B				
3	Bùi Thị C				

5. Kết quả làm việc của nhóm (báo cáo đi kèm)

6. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

Nhóm trưởng

(ký và ghi rõ họ, tên)

*Lưu ý: Đánh giá xếp loại A, B, C căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, giúp đỡ, ý tưởng mới của mỗi cá nhân trong quá trình làm bài tập nhóm.*

**\* Các tiêu chí đánh giá cho hoạt động này:**

- Phần trình bày báo cáo:

+ Nhóm có phần trình bày rõ ràng, mạch lạc, logic; thời gian báo cáo đúng quy định

+ Nhóm trả lời đầy đủ và đúng các câu hỏi của GV và câu hỏi của các nhóm khác về nội dung nghiên cứu.

- Phần viết báo cáo:

+ Báo cáo phải có chất lượng tốt, công phu, đúng mẫu quy định, cấu trúc rõ ràng mạch lạc, logic, đáp ứng được yêu cầu của nội dung thảo luận.

+ Báo cáo có nhiều thông tin mới, phù hợp, có trích dẫn đầy đủ rõ ràng, chính xác các tài liệu tham khảo;

+ Báo cáo nộp đúng thời gian quy định;

+ Điểm của báo cáo được tổng hợp dựa trên kết quả xếp loại, điểm trình bày và Bản báo cáo của nhóm;

- Các nội dung thảo luận được thể hiện chi tiết, cụ thể trong lịch trình từng tuần học của đề cương này.

**d) Kiểm tra vở tự học, làm bài tập ở nhà của sinh viên:**

- Sinh viên phải có vở tự học hoặc vở bài tập;

- Bài tập và phần tự học được chuẩn bị đầy đủ theo nội dung từng tuần đã trình bày ở lịch trình cụ thể mục 8.

- Chất lượng phần tự học và làm bài tập ở nhà của sinh viên do giảng viên đánh giá theo nội dung đã yêu cầu;

**10.2. Kiểm tra - đánh giá giữa kỳ với trọng số 20%**

- Hình thức kiểm tra: tự luận hoặc trắc nghiệm (gồm cả lý thuyết và thực hành, vận dụng)

- Nội dung kiểm tra (xem tuần 7 của đề cương này)

- Thời gian: 1 tiết học (50 phút)

- Địa điểm: tại phòng học lý thuyết.

\*Tiêu chí đánh giá: Tương tự bài tự luận trong KT- ĐG thường xuyên.

**10.3. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ: Trọng số 50%**

- Hình thức kiểm tra: Tự luận

- Thời gian: 90 phút

- Địa điểm: Phòng Đào tạo; Phòng Đảm bảo chất lượng và khảo thí sắp xếp lịch thi, tổ hợp đề thi.

- Học phần này thi theo Bộ ngân hàng câu hỏi thi với tổng số 42 câu hỏi phủ kín toàn bộ nội dung học phần. Cấu trúc câu hỏi như sau: loại câu 2 điểm (ghi nhớ), loại câu 3 điểm (tính toán, vận dụng); loại câu 5 điểm (phân tích, tổng hợp, so sánh).

*Tiêu chí đánh giá: theo đáp án của Ngân hàng câu hỏi thi*

#### **10.4. Điều kiện và quy trình làm tiểu luận hoặc bài tập lớn**

Sinh viên có thể làm tiểu luận thay cho bài thi cuối kỳ. Điều kiện và quy trình của bài tiểu luận, bài tập lớn thay cho bài thi kết thúc học phần là:

- Sau khi học được  $\frac{1}{2}$  số tiết của học phần;

- Không có điểm kiểm tra thường xuyên dưới 7 và điểm TBC kiểm tra thường xuyên và điểm kiểm tra giữa kì đạt từ 8,0 trở lên.

- Quy trình:

+ Sau khi dạy học được  $\frac{1}{2}$  số tiết của học phần và đã kiểm tra giữa kì, giảng viên lập danh sách sinh viên đủ điều kiện làm bài tập lớn, gửi phòng QLĐT

+ Phòng QLĐT chủ động phối hợp với bộ môn, khoa xét duyệt danh sách sinh viên làm bài tập lớn thay thế bài thi kết thúc học phần trình Hiệu Trưởng phê duyệt

+ Mỗi tiểu luận, bài tập lớn được trình bày từ 15-20 trang đánh máy giấy A4, kiểu chữ Time New Roman cỡ 14 pt.

+ Nội dung tiểu luận/bài tập lớn phải liên quan đến các nội dung học phần đã trình bày ở mục 8 của đề cương này.

#### **11 .Các yêu cầu khác**

##### *11.1. Chính sách thi lại:*

+ Nếu sinh viên vắng mặt trong buổi thi kết thúc học phần *không có lý do chính đáng* thì phải nhận điểm 0 cho học phần này. Sinh viên làm đơn theo quy định, được Trưởng khoa cho phép sau khi báo cáo Hiệu Trưởng thì được dự thi 1 lần ở kì thi phụ ngay sau đó (nếu có)

+ Sinh viên vắng mặt thi kết thúc học phần *có lý do chính đáng* ở kì thi chính; được làm thủ tục và được dự kì thi phụ ngay sau đó; điểm này được coi là điểm lần đầu; trường hợp không có kì thi phụ sẽ thi ở kì thi kết thúc học phần kì tiếp theo.

+ Nếu bài thi kết thúc học phần có điểm từ 2,5-4,0 và điểm tổng kết là điểm F thì được phép thi lại 1 lần, lấy điểm thi lần 2 làm điểm tổng kết. Nếu điểm tổng kết vẫn là F thì sinh viên phải đăng kí học lại học phần này.

+ Để thi lại học phần này, sinh viên phải làm đơn và đóng lệ phí theo quy định.

##### *11.2. Chính sách học lại:*

- Sinh viên không đủ điều kiện dự thi cuối kì khi vi phạm 1 trong các trường hợp sau:

+ Nghỉ quá 20% số tiết quy định;

+ Không tham gia thi bài thi giữa kì hoặc bài thi giữa kì bị điểm không;

- + Không đủ các bài kiểm tra thường xuyên theo quy định;
- + Vi phạm kỉ luật từ mức cảnh cáo trở lên.
- + Sinh viên không đủ ĐK dự thi cuối kì sẽ nhận điểm 0 là điểm thi kết thúc học phần và GV ghi chú trong bảng điểm. *Sinh viên không đủ điều kiện dự thi học phần phải đăng kí học lại học phần này.*
- Sinh viên có bài thi kết thúc học phần bị 2 điểm trở xuống thì phải đăng kí học lại học phần này;
- Để học lại học phần này, sinh viên phải làm đơn và đóng lệ phí theo quy định.

*Duyệt ngày 01 tháng 9 năm 2021*

**PHÊ DUYỆT CỦA KHOA**



**Mai Văn Tùng**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**Đào Thanh Thủy**

**GIẢNG VIÊN**



**Ngô Xuân Sao**